

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BƯU CHÍNH VIETTEL

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản có liên quan;
Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel (Tổng Công ty);
Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 60 /BB-ĐHĐCĐ ngày 23 tháng 04 năm 2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo số 51/BC-HĐQT ngày 31/03/2022 về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Hội đồng quản trị (HĐQT).

Điều 2: Thông qua việc tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch niêm yết cổ phiếu của Tổng Công ty từ sàn Upcom lên Sàn giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh trong năm 2022, chi tiết như đã nêu tại Tờ trình số 40/TTr-HĐQT ngày 02/04/2021 của HĐQT đã được thông qua theo Nghị quyết số 48/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Điều 3: Thông qua Báo cáo số 52/BC-BĐH ngày 31/03/2022 về kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Ban Điều hành, với một số chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả kinh doanh năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	KH 2021	TH2021		Đánh giá so với kế hoạch
					Tuyệt đối	%TH2021 /TH2020	
SỐ LIỆU HỢP NHẤT							
1	Tổng doanh thu & TN khác	Tỷ đồng	17.342,17	21.420,37	21.554,97	124,29%	100,63%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	480,18	620,12	370,60	77,18%	59,76%

3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	383,31	496,09	295,89	77,19%	59,64%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)	%	34,27%	34,58%	22,80%	66,54%	65,94%
SỐ LIỆU CÔNG TY MẸ							
1	Tổng doanh thu & TN khác	Tỷ đồng	15.482	18.622,81	18.823,84	121,59%	101,08%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	450,09	572,05	352,09	78,23%	61,55%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	384,59	482,36	292,65	76,09%	60,67%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)	%	35,79%	33,63%	23,12%	64,60%	68,76%
5	Cổ tức bằng tiền mặt	%	15%	15,0%	15,0%	100,00%	100,00%

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2021	KH 2022	
				Tuyệt đối	% Tăng trưởng
SỐ LIỆU HỢP NHẤT					
1	Tổng doanh thu & TN khác	Tỷ đồng	21.554,97	25.722,98	19,34%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	370,60	623,02	68,11%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	295,89	498,41	68,44%

4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)	%	22,80%	33,30%	46,00%
SỐ LIỆU CÔNG TY MẸ					
1	Tổng doanh thu & TN khác	Tỷ đồng	18.823,84	22.024,48	17,00%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	352,09	594,19	68,76%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	292,65	490,41	67,58%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)	%	23,12%	33,30%	44,00%
5	Cổ tức bằng tiền mặt	%	15,0%	15,0%	

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính công ty mẹ đã kiểm toán năm 2021 theo tờ trình số 53/TTr-HĐQT ngày 31/03/2022 của HĐQT.

Điều 5: Đại hội đồng cổ đông thông qua:

I. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và trích lập các quỹ như sau:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng
1	LNST chưa phân phối của năm trước (Điều chỉnh LN từ năm trước)	374.248.922	
2	LNST Công ty mẹ	292.649.622.223	
3	LNST để phân phối	293.023.871.145	
4	Trích quỹ		
-	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	40.970.947.111	14,0%LNST
-	Trích quỹ thưởng Ban Điều hành, BKS và thành viên HĐQT	0	
5	Trả cổ tức	252.052.924.034	
	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	24,33%	
-	Cổ tức bằng tiền	155.337.738.000	
	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	15,0%	
-	Cổ tức bằng cổ phiếu	96.715.186.034	
	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	9,33%	
6	LNST trong năm còn lại	-	
7	LNST lũy kế chưa phân phối	-	

1. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi:

- Mức trích đề xuất của năm 2021: Trích quỹ KTPL từ LNST thực hiện với tỷ lệ 14%/LNST, tương đương 40,97 tỷ đồng và bằng với tỷ lệ trích của năm 2020.

Tổng Giám đốc có trách nhiệm phân bổ quỹ theo nhu cầu chi thực tế, đảm bảo chi đúng quy định pháp luật và quy định của Tổng Công ty.

- Để đảm bảo nguồn chi Quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm 2022, căn cứ kết quả SXKD trên Báo cáo tài chính, hàng quý đề nghị tạm trích quỹ KTPL từ LNST thực hiện với tỷ lệ 14%/LNST.

2. Chi trả cổ tức: 252,05 tỷ đồng, bằng 24,33% vốn điều lệ. Trong đó:

- Trả cổ tức bằng tiền mặt: 155,33 tỷ đồng, bằng 15% Vốn điều lệ.

- Trả cổ tức bằng cổ phiếu: 96,71 tỷ đồng, bằng 9,33% Vốn điều lệ.

II. Thông qua phương án tăng vốn điều lệ bằng hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của năm 2021:

1. Phương án phát hành:

- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông.

- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.

- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành để trả cổ tức là 9.671.518 cổ phần (tương đương 9,33% tổng số cổ phần hiện có là 103.558.492 cổ phần, nâng tổng số cổ phần của Tổng Công ty dự kiến sau khi phát hành lên 113.230.010 cổ phần).

- Tỷ lệ thực hiện: 10.000: 933 (mỗi cổ đông sở hữu 10.000 cổ phần tại ngày chốt danh sách cổ đông sẽ được thêm 933 cổ phần mới).

- Nguồn phát hành: Từ LNST chưa phân phối đến 31/12/2021 tại Công ty mẹ.

- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền nhận cổ tức.

- Ngày chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền: Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp, căn cứ vào tình hình thị trường và hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty và đảm bảo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

- Phương thức: Cổ đông có tên trong danh sách vào ngày chốt danh sách cổ đông sẽ được nhận số lượng cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ thực hiện.

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phần cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ (nếu phát sinh) sau khi thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ và được ghi nhận bổ sung vào lợi nhuận chưa phân phối và để lại năm sau.

- Thời gian dự kiến phát hành: Trong năm 2022 (sau khi được UBCKNN chấp thuận phương án phát hành).

2. Tổ chức thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT Tổng Công ty quyết định các vấn đề như sau và giao cho Tổng Giám đốc Tổng Công ty tiến hành:

- Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2021 và quyết định việc xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh.

- Thực hiện các thủ tục để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở KH và ĐT thành phố Hà Nội; Thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán đối với số lượng cổ phiếu phát hành thành công.

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty theo quy mô vốn điều lệ tăng thêm.

Điều 6: Thông qua Báo cáo số 55/BC-BKS ngày 31/03/2022 về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

Điều 7: Thông qua đề xuất của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 tại văn bản số 56/BC-BKS ngày 31/03/2022, như sau:

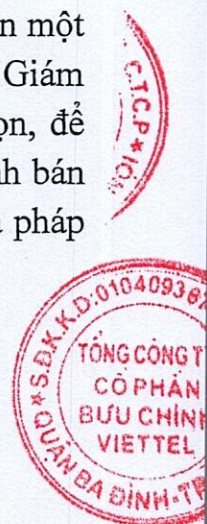
Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn một công ty kiểm toán trong danh sách các công ty nêu dưới đây và giao Tổng Giám đốc ký kết hợp đồng dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được chọn, để thực hiện kiểm toán hoặc soát xét Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng Công ty theo quy định của pháp luật và quy định của Tổng Công ty.

Danh sách các công ty kiểm toán như sau:

- Công ty TNHH KPMG;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH PwC Việt Nam;
- Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam);
- Công ty TNHH Kiểm toán tư vấn A&C;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam;
- Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

Điều 8: Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, loại bỏ ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty tại văn bản số 57/TTr-HĐQT ngày 31/03/2022 của HĐQT.

Điều 9: Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT tại văn bản số 58/TTr-HĐQT ngày 31/03/2022 của HĐQT.



Điều 10: Thông qua Tờ trình lương, thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2021 và dự kiến năm 2022 tại văn bản số 59/TTr-HĐQT ngày 31/03/2022 của HĐQT.

Điều 11: Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. HĐQT, BKS, Ban Điều hành của Tổng Công ty có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

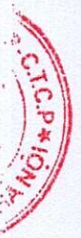
Nơi nhận:

- TV HĐQT, BKS;
- Lưu: VP.HĐQT, Phụ (02).
- Đăng website.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOA ĐẠI HỘI – CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN THANH NAM



Số: 60 /BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 23 tháng 04 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BƯU CHÍNH VIETTEL

Vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 04 năm 2022, Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel (mã số doanh nghiệp 0104093672 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần 1 ngày 03/07/2009, thay đổi lần thứ 19 ngày 05/08/2021) đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 tại tòa nhà Viettel – số 1 Giang Văn Minh – phường Kim Mã – quận Ba Đình – thành phố Hà Nội. Diễn biến và nội dung Đại hội như sau:

A. KHAI MẠC ĐẠI HỘI.

1. Ông Trần Văn Phúc - Đại diện Ban Tổ chức đã giới thiệu đại biểu về dự Đại hội:
 - Các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS), Ban Điều hành, các Phòng, Trung tâm của Tổng Công ty và các cổ đông của Tổng Công ty đến tham dự Đại hội.
2. Vào hồi 08 giờ 15 phút, Đại hội đã nghe ông Cao Huy Giáp – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. Nội dung báo cáo như sau:
 - Tổng số cổ đông được quyền tham dự Đại hội là: 5.966 cổ đông, tương ứng với 103.558.492 cổ phần có quyền biểu quyết.
 - Tổng số cổ đông và người đại diện được ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội tại thời điểm khai mạc là: 53 người, đại diện 73.044.366 cổ phần có quyền biểu quyết; chiếm 70,53440% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của TCT.
 - Theo quy định tại Điều lệ, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty. Như vậy, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng Công ty đã đủ điều kiện để tiến hành.
3. Đại hội đã biểu quyết và nhất trí thông qua số lượng và thành phần Đoàn Chủ tịch với tỷ lệ biểu quyết 100%. Đoàn Chủ tịch gồm:
 - Ông Nguyễn Thanh Nam - Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ tịch đoàn - Chủ tọa Đại hội.
 - Ông Trần Trung Hưng - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc - Thành viên Đoàn Chủ tịch.
 - Ông Nguyễn Đắc Luân - Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách - Thành viên Đoàn Chủ tịch.

4. Đại hội đã biểu quyết và nhất trí thông qua số lượng và thành viên Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết 100%, cụ thể:

• **Ban Thư ký:**

- Bà Chu Kim Thoa - Chánh Văn phòng Hội đồng quản trị.
- Bà Lâm Thị Phương - Trưởng nhóm Pháp lý – Phòng Pháp chế.

• **Ban Kiểm phiếu:**

- Ông Nguyễn Chí Kiên - Trưởng Ban.
- Bà Nguyễn Thị Tuyết Hương - Thành viên.
- Bà Lê Thị Ngọc - Thành viên.

5. Đại hội đã biểu quyết và nhất trí thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc (tại văn bản số 50/TTr-HĐQT ngày 31/03/2022) của Đại hội với kết quả ghi ở biểu quyết như sau:

- Số phiếu tham gia biểu quyết: 53 thẻ biểu quyết, tương ứng 73.044.366 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 thẻ biểu quyết; tương ứng với 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Số phiếu hợp lệ: 53 thẻ biểu quyết, tương ứng 73.044.366 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội, trong đó:
 - + Số phiếu tán thành: 53 thẻ biểu quyết, tương ứng 73.044.366 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - + Số phiếu không tán thành: 0 tờ phiếu, tương ứng 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
 - + Số phiếu không có ý kiến: 0 tờ phiếu, tương ứng 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.

B. NỘI DUNG ĐẠI HỘI.

I. Phần trình bày các báo cáo, tờ trình, quy chế của HĐQT, BKS, Ban Điều hành.

1. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Thanh Nam thay mặt HĐQT báo cáo về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của HĐQT tại văn bản số 51/BC-HĐQT ngày 31/03/2022 (*chi tiết kèm theo*).
2. Đại hội đã nghe ông Trần Trung Hưng đọc Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Ban Điều hành tại văn bản số 52/BC-BĐH ngày 31/03/2022 (*chi tiết kèm theo*).
3. Đại hội đã nghe ông Trần Trung Hưng đọc Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 tại văn bản số 53/TTr-HĐQT ngày 31/03/2022 (*chi tiết kèm theo*).
4. Đại hội đã nghe ông Trần Trung Hưng đọc Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và tăng vốn điều lệ Tổng Công ty tại văn bản số 54/TTr-HĐQT ngày 31/03/2022 (*chi tiết kèm theo*).

5. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Ngọc Anh – Trưởng Ban Kiểm soát, đọc Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022 tại văn bản số 55/BC-BKS ngày 31/03/2022 (*chi tiết kèm theo*).
6. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Ngọc Anh – Trưởng Ban Kiểm soát, đọc Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 tại văn bản số 56/BC-BKS ngày 31/03/2022 (*chi tiết kèm theo*).
7. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Đắc Luân – Thành viên HĐQT chuyên trách, đọc Tờ trình về việc sửa đổi, loại bỏ ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty tại văn bản số 57/TTr-HĐQT ngày 31/03/2022 (*chi tiết kèm theo*).
8. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Đắc Luân đọc Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT tại văn bản số 58/TTr-HĐQT ngày 31/03/2022 (*chi tiết kèm theo*).
9. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Đắc Luân đọc Tờ trình lương, thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2021 và dự kiến năm 2022 tại văn bản số 59/TTr-HĐQT ngày 31/03/2022 (*chi tiết kèm theo*).

II. Thảo luận các vấn đề tại Đại hội:

Vào hồi 10 giờ 00 phút Đại hội thực hiện thảo luận, các cổ đông có ý kiến thảo luận như sau:

1. Tên cổ đông: Phạm Cao Đức Mã cổ đông: VTP3427

1.1 Các công ty muốn phát triển thương hiệu phải mất chi phí lớn. Trước đây thương hiệu của Viettelpost (VTP) rất tốt, tuy nhiên gần đây thương hiệu công ty tương đương với các công ty khác, có lẽ do phải cạnh tranh về giá, Công ty phải tiết giảm chi phí, trong đó có việc chuyển nhân viên chính thức sang OS. Điều này có nghĩa là VTP đang theo chiến lược của các công ty Trung quốc (chạy theo về giá, lợi nhuận thấp). Xu thế chung thế giới là phát triển TMĐT, các sàn TMĐT đã phải xây dựng các công ty chuyên phát vì các công ty chuyên phát truyền thông hiện nay không đáp ứng được yêu cầu về chất lượng. VTP phải xây dựng thương hiệu là một công ty chuyên phát chất lượng để đáp ứng nhu cầu của các sàn TMĐT. VTP không nên chạy theo cạnh tranh về giá mà nên áp dụng chiến lược về chất lượng, chất lượng tốt, giá cao vì nếu cứ cạnh tranh về giá thì cuộc chiến không thể dừng lại.

Đoàn Chủ tịch trả lời: Ý kiến của cổ đông rất đúng với thực trạng về TMĐT: Doanh nghiệp cạnh tranh nhiều, giá thấp. Để gìn giữ thương hiệu: VTP định hướng theo nhiều chiều, bao gồm: Tăng độ tin cậy và chất lượng dịch vụ. VTP phân cấp khách hàng để phục vụ. VTP có lợi thế về thương hiệu và quy mô với nhiều ưu điểm: Xây dựng hạ tầng logistics quốc gia; xây dựng dữ liệu khách hàng; hạ tầng logistics (kho tỉnh – huyện; kênh phân phối); hạ tầng CNTT (các platform vừa phục vụ Bưu chính, vừa đáp ứng nhu cầu quốc gia là các khách hàng đối tác và hướng ra toàn cầu), các nền tảng này sẽ được đóng gói và mang ra nước ngoài, mà trước mắt là các nước Viettel đầu tư. VTP không chạy đua 100% theo giá mà vẫn phải đảm bảo lợi nhuận cao hơn bình quân ngành.

Tập đoàn Viettel sẽ đầu tư nguồn lực để VTP là công ty đầu tiên có hệ thống hạ tầng quốc gia trong lĩnh vực chuyên phát. Hiện nay, VTP đang thuê tư vấn độc lập để lựa chọn công nghệ phù hợp. Đồng thời, VTP đã thành lập 1 Ban chỉ đạo về vấn đề này.

Năm 2022, VTP sẽ đưa vào thử nghiệm một số nền tảng công nghệ mới, ngoài ra sẽ đầu tư 03 địa điểm kho, các nền tảng này được số hóa, rút ngắn thời gian giao hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ.

Về nhân lực: Nếu cứ OS qua các công ty khác sẽ ảnh hưởng lớn đến chất lượng phục vụ. Tuy nhiên, việc ký 100% hợp đồng lao động thì rất khó do liên quan đến năng suất lao động và định mức ký hợp đồng được quy định bởi chính sách pháp luật. Do đó, dự kiến sẽ mở ra một công ty thành viên phụ trách OS nhân sự cho Tổng Công ty.

2. Tên cổ đông/đại diện: Chu Thị Thúy Hằng Mã cổ đông: VTP3446

2.1 Trong 2 năm gần đây, doanh thu bán hàng tăng trưởng cao 50-60% nhưng biên lợi nhuận lại thấp? Xu hướng trong tương lai như thế nào?

Đoàn Chủ tịch trả lời: VTP có 3 lĩnh vực kinh doanh chính là chuyên phát, logistics và thương mại. Trong đó lĩnh vực thương mại mới được bổ sung vào chiến lược phát triển của VTP do sự phát triển bùng nổ của TMĐT tại Việt Nam. Trên thị trường, lĩnh vực TMĐT vẫn đang lỗ, nhưng với VTP việc này khó xảy ra vì VTP phải đảm bảo lợi ích cho cổ đông. Tuy nhiên, biên lợi nhuận chưa cao (0,8-1,2%), kế hoạch năm 2022 là 1,5%.

VTP đã có sẵn kênh và hệ sinh thái, VTP đã có lộ trình tăng biên lợi nhuận sau khi đã tăng trưởng và đạt được thị phần đủ lớn.

3. Tên cổ đông: Nguyễn Minh Hiếu Mã cổ đông: VTP1727

3.1 Dự kiến vốn đầu tư năm 2022 và năm sau như thế nào? Cơ cấu nguồn vốn?

Đoàn Chủ tịch trả lời: Tổng vốn đầu tư đến năm 2025 là hơn 3.500 tỷ đồng, trong đó năm 2022 sẽ đầu tư khoảng 1.200 tỷ đồng. Nguồn vốn năm 2022 sẽ là 50% vốn chủ sở hữu và 50% vốn vay. Trong tương lai nếu không đảm bảo được nguồn vốn đầu tư, HĐQT sẽ báo cáo ĐHCĐ về phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu hoặc tìm đối tác chiến lược.

Các công ty nước ngoài khi đầu tư vào Việt Nam thường đầu tư trọng điểm tại 1 vài tỉnh với quy mô lớn cả trăm héc-ta. VTP thì đã có hệ thống sẵn tại các tỉnh. VTP đã thuê tư vấn và tính toán tối ưu nhất là đầu tư tại 17 vị trí nhằm tạo ra sự thuận tiện trong lưu trữ và giao hàng, diện tích mỗi khu vực từ 5-10 ha. Ban Quản trị dữ liệu của Tập đoàn Viettel đã tính thêm 1 phương án khác và có kết quả tương tự. Theo cách tính toán này thì chi phí đầu tư giảm đi rất nhiều, chi phí hoạt động mảng giao hàng giảm 30% so với trước.

VTP lựa chọn công tác đầu tư công nghệ theo 3 bước: Thuê tư vấn nước ngoài, thuê tư vấn độc lập và tham khảo việc đầu tư thành công của doanh nghiệp tương tự. Các vị trí đất phải đáp ứng: Vị trí đẹp, phù hợp quy hoạch; Giá phải thấp hơn mặt bằng.

3.2 Thời gian chuyển sàn như thế nào? Giá xác định tại thời điểm chuyển sàn?

Đoàn Chủ tịch trả lời: Hiện VTP đã thuê tư vấn là Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt để hỗ trợ các thủ tục chuyển sàn Hose, dự kiến hoàn thành trong quý 3/2022. Về giá xác định sẽ căn cứ quy định của pháp luật và công ty tư vấn để quyết định.

- 3.3 Trong thời gian tới VTP có dự kiến mở kho hàng đến huyện không? Kế hoạch quản lý chi phí như thế nào? Kế hoạch đầu tư như thế nào? Kế hoạch sử dụng? Có thuê kho hàng của Tân Cảng và kế hoạch hợp tác?

Đoàn Chủ tịch trả lời: VTP đã xây dựng quy chế khoán và thực hiện khoán chi phí đến từng chi nhánh nên việc đầu tư này không ảnh hưởng đến việc phát sinh chi phí hoạt động thường xuyên.

Về kế hoạch đầu tư Đoàn Chủ tịch đã trả lời phía trên.

Về kế hoạch hợp tác với Tân Cảng, VTP xác định Tân Cảng là 1 trong số các đối tác mà VTP hợp tác để phát triển hạ tầng hoàn chỉnh nhằm mang đến dịch vụ khép kín cho khách hàng.

- 3.4 Góp ý về quan hệ cổ đông: Đề nghị thông tin chi tiết kết quả kinh doanh theo tháng, quý.

Đoàn Chủ tịch trả lời: VTP đã ứng dụng chatbox trong nội bộ. Vì vậy, sẽ nghiên cứu để ứng dụng vào hoạt động quan hệ cổ đông. Các câu hỏi của cổ đông sẽ được trả lời vào bất kỳ thời điểm nào.

4. Tên cổ đông: Nguyễn Thanh Thủy Mã cổ đông: VTP1998

- 4.1 Đề nghị cung cấp thông tin kết quả kinh doanh quý 1/2022.

Đoàn Chủ tịch trả lời: Kết quả quý 1 doanh thu bán hàng tăng 25%. Tuy nhiên do chi phí xăng dầu tăng cao, VTP thay đổi mô hình, xây dựng lớp huyện nên lợi nhuận thiếu 8,8 tỷ so với kế hoạch.

- 4.2 Đề nghị Đoàn Chủ tịch làm rõ tính khả thi của KH năm 2022:

Đoàn Chủ tịch trả lời: Quý 1/2022, doanh thu bình quân/khách hàng giảm do thiếu lượng hàng bán. Do đó, VTP đã ký thỏa thuận hợp tác với 1 đối tác lớn tại Trung Quốc để vận chuyển hàng hóa về Việt Nam nhằm đáp ứng về nguồn hàng cho khách hàng chuyển phát của VTP. Nếu xét về tổng doanh thu thì khả năng cao đạt được. Nhưng lĩnh vực chuyển phát sẽ gặp khó khăn, VTP sẽ cố gắng tăng trưởng tối thiểu 20%.

- 4.3 Các tiêu chí khi lựa chọn đối tác chiến lược:

Đoàn Chủ tịch trả lời: VTP chưa quá cần thiết về mặt tài chính để bắt buộc phải có đối tác chiến lược trong giai đoạn hiện nay. VTP đang tìm hiểu các đối tác có năng lực về các hoạt động liên quan đến logistics mà hiện tại VTP chưa phát triển để hợp tác. Ví dụ, Tân Cảng (cảng biển, kho lớn tại KCN), IPPG (hệ thống bán hàng sân bay),... để tận dụng thế mạnh của nhau. Khi nào có kết quả lựa chọn đối tác chiến lược sẽ thông báo đến quý vị cổ đông.

- 4.4 Ba nền tảng sẽ áp dụng trong quý 3 là những nền tảng gì? Hoạt động của sàn Mygo? Sàn Mygo có cạnh tranh với các ứng dụng nội tỉnh hiện tại?

Đoàn Chủ tịch trả lời: 3 ứng dụng gồm ứng dụng hỗ trợ quảng cáo cho khách hàng; Ứng dụng SAP TM cung cấp các báo cáo kinh doanh, hỗ trợ quản trị cho khách hàng; Ứng dụng kết nối giữa khách hàng với các ngân hàng, cho phép khách hàng vay vốn từ ngân hàng sau khi hàng được đưa vào kho VTP.

Sàn Mygo tập trung vào B to C và B to B: Ký hợp đồng với các doanh nghiệp vận tải, tập trung vào bù đắp tải rỗng, do đó mô hình này hoàn toàn khác biệt với thị trường hiện tại.

5. Tên cổ đông/Đại diện: Đào Danh Long Hà Mã cổ đông: VTP0795

5.1 Mảng Fulfillment hiện đang bị chậm so với đối thủ khác. Hiện tại VTP đã có nguồn khách hàng chưa? Có làm với các sàn khác ngoài Shopee hay tập trung vào các kênh ngoài sàn?

Đoàn Chủ tịch trả lời: Hiện TMĐT phát triển mạnh, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng nên là cơ hội cho VTP tham gia. Bên cạnh đó khoảng 70% lượng đơn hàng phát sinh từ TMĐT do chi phí bán hàng từ mạng xã hội tăng cao. Với lượng khách hàng hiện có, các sàn TMĐT cũng không thể cung cấp dịch vụ cho 100% khách hàng nên VTP vẫn có nhiều cơ hội về mảng này.

5.2 VTP đã ký hợp đồng với các đối tác trong lĩnh vực bảo hiểm, ngân hàng,... kết quả thế nào?

Đoàn Chủ tịch trả lời: VTP có chính sách chỉ lựa chọn 2-3 đối tác bảo hiểm. Các hãng đã kết nối vào hệ thống của VTP và quản lý trực tiếp việc bán hàng. Chính sách hoa hồng hiện VTP đang đẩy mạnh cho người lao động để thu hút họ tham gia bán hàng nên lợi nhuận chưa cao.

5.3 Mức điều chỉnh giá năm 2022 như thế nào sau khi giá xăng dầu tăng cao?

Đoàn Chủ tịch trả lời: VTP cố gắng giữ nguyên giá nhằm hỗ trợ khách hàng.

6. Tên cổ đông/đại diện cổ đông: Nguyễn Khương Duy Mã cổ đông: VTP5477

6.1 Biên lợi nhuận chuyên phát và Logistics hiện tại? Tương lai VTP sẽ tập trung vào dịch vụ nào?

Đoàn Chủ tịch trả lời: Biên lợi nhuận chuyên phát từ 7-9% vẫn cao hơn so với Logistics (3,5-5%). Do đó VTP sẽ tập trung vào phát triển hoạt động Chuyên phát.

6.2 Đối với dịch vụ Fulfillment, hiện tại các cá nhân bán hàng trên mạng xã hội có sản lượng ít nên tự cung cấp, các sàn thì sản lượng lớn nên xu hướng sẽ tự cung cấp. Vậy phương hướng phát triển e-fulfillment của VTP là gì?

Đoàn Chủ tịch trả lời: VTP sẽ liên kết, hợp tác với các doanh nghiệp có nguồn hàng để cung cấp dịch vụ e-fulfillment như lưu kho, vận chuyển.

7. Cổ đông:

7.1 Khi hợp tác với JD thì VTP sẽ gặp phải rủi ro về hàng tồn kho?

Đoàn Chủ tịch trả lời: Khi có đơn đặt hàng của người mua, VTP mới chuyển hàng về Việt Nam nên VTP không gặp phải vấn đề về hàng tồn kho

8. Tên cổ đông/Đại diện cổ đông: Đào Danh Long Hà Mã cổ đông: VTP0795

8.1 JD hiện đã hợp tác với Tiki. Việc hợp tác với JD của VTP có gặp phải cạnh tranh không?

Đoàn Chủ tịch trả lời: Việc hợp tác của 2 công ty với JD là không giống nhau. Với VTP, hợp tác này theo hướng B to B to C. JD đã nghiên cứu kỹ trước khi lựa chọn VTP để hợp tác bởi độ uy tín và chiến lược phát triển của VTP.

8.2 Do ảnh hưởng của Covid, hàng hóa bị rủi ro cao, hiện một số khách hàng đánh giá chất lượng của VTP không cao so với đối thủ. VTP sẽ làm gì để khắc phục?

Đoàn Chủ tịch trả lời: Mục tiêu của Ban điều hành là xây dựng VTP trở thành doanh nghiệp có chất lượng tốt nhất Việt Nam. Do đó, VTP đang trong quá trình chuyển đổi số, hiện đại hóa các trung tâm khai thác nhằm nâng cao năng suất lao động, quản lý chặt chẽ đơn hàng, rút ngắn thời gian giao hàng.

9. Cổ đông:

Góp ý cho Tổng Công ty 2 nội dung: Việc tăng giá là rất nhạy cảm VTP không nên tăng giá trong lúc này. VTP cần đẩy nhanh hoạt động đầu tư để mở rộng sản xuất kinh doanh.

Đoàn Chủ tịch trả lời: Như đã trả lời câu hỏi của các cổ đông trước, HĐQT và Ban Điều hành đang rất quyết tâm để mở rộng hoạt động đầu tư hiệu quả. Về việc tăng giá, VTP luôn cân nhắc rất kỹ trước khi thực hiện.

Trên cơ sở những ý kiến đóng góp và câu hỏi của cổ đông/Đại diện cổ đông, Đoàn Chủ tịch tiếp thu những nội dung trên và sẽ đưa vào chương trình hành động của năm 2022.

III. Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình:

1. Vào hồi 11 giờ 12 phút, Đại hội đã nghe ông Cao Huy Giáp – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi biểu quyết các vấn đề tại Đại hội. Nội dung báo cáo như sau:

Tổng số cổ đông và người đại diện được ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội tại thời điểm này là: 74 người, đại diện 75.726.719 cổ phần có quyền biểu quyết; chiếm 73,12459% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty.

2. Vào hồi 11 giờ 14 phút, Đại hội đã thực hiện công tác biểu quyết các vấn đề, chi tiết như sau:

- Tổng số Phiếu phát ra: 74 tờ phiếu; tương ứng với 75.726.719 phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không tham gia biểu quyết là 11 tờ phiếu; tương ứng với 51.827 phiếu biểu quyết, Chiếm tỷ lệ 0,06844% trên tổng số phiếu biểu quyết phát ra.
- Tổng số Phiếu tham gia biểu quyết là 63 tờ phiếu; tương ứng với 75.674.892 phiếu biểu quyết; Chiếm tỷ lệ 99,93156% trên tổng số phiếu biểu quyết phát ra.

Trong đó:

- + Số phiếu không hợp lệ là 0 tờ phiếu; tương ứng với 0 phiếu biểu quyết, Chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.



+ Số phiếu hợp lệ là 63 tờ phiếu; tương ứng với 75.674.892 phiếu biểu quyết; Chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.

Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, theo đó Đại hội đã thông qua 09 nội dung dưới đây, chi tiết kết quả biểu quyết đối với các nội dung như sau:

Nội dung 1: Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của HĐQT:

- Số phiếu tán thành: 60 tờ phiếu, tương ứng 74.018.854 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 97,81164% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 tờ phiếu, tương ứng 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0 % trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết..
- Số phiếu không có ý kiến: 3 tờ phiếu, tương ứng 1.656.038 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 2,18836% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.

Nội dung 2: Báo cáo KQKD năm 2021 và KHKD năm 2022 của Ban Điều hành:

- Số phiếu tán thành: 62 tờ phiếu, tương ứng 74.783.354 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 98,82188% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết..
- Số phiếu không tán thành: 0 tờ phiếu, tương ứng 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0 % trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết..
- Số phiếu không có ý kiến: 1 tờ phiếu, tương ứng 891.538 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 1,17812% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.

Nội dung 3: Tờ trình thông qua BCTC đã được kiểm toán năm 2021:

- Số phiếu tán thành: 62 tờ phiếu, tương ứng 74.783.354 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 98,82188% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết..
- Số phiếu không tán thành: 0 tờ phiếu, tương ứng 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0 % trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết..
- Số phiếu không có ý kiến: 1 tờ phiếu, tương ứng 891.538 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 1,17812% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.

Nội dung 4: Tờ trình PPLN, trích lập các quỹ và tăng vốn điều lệ TCT:

- Số phiếu tán thành: 54 tờ phiếu, tương ứng 72.149.348 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 95,34120% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 5 tờ phiếu, tương ứng 1.864.418 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 2,46372% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không có ý kiến: 4 tờ phiếu, tương ứng 1.661.126 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 2,19508% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.

Nội dung 5: Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của BKS:

- Số phiếu tán thành: 61 tờ phiếu, tương ứng 72.932.177 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 96,37566% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 1 tờ phiếu, tương ứng 1.851.177 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 2,44622% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không có ý kiến: 1 tờ phiếu, tương ứng 891.538 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 1,17812% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.



Nội dung 6: Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022:

- Số phiếu tán thành: 55 tờ phiếu, tương ứng 74.701.383 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 98,71356% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 0 tờ phiếu, tương ứng 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 0 % trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không có ý kiến: 8 tờ phiếu, tương ứng 973.509 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 1,28644% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.

Nội dung 7: Tờ trình về việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh của TCT:

- Số phiếu tán thành: 58 tờ phiếu, tương ứng 71.033.372 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 93,86650% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 1 tờ phiếu, tương ứng 1.851.177 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 2,44622% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không có ý kiến: 4 tờ phiếu, tương ứng 2.790.343 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 3,68728% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.

Nội dung 8: Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT:

- Số phiếu tán thành: 56 tờ phiếu, tương ứng 72.916.481 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 96,35492% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 5 tờ phiếu, tương ứng 1.864.418 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 2,46372% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không có ý kiến: 2 tờ phiếu, tương ứng 893.993 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 1,18136% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.

Nội dung 9: Tờ trình lương, thù lao, chi phí hoạt động năm 2021 và dự kiến năm 2022 của HĐQT và BKS:

- Số phiếu tán thành: 55 tờ phiếu, tương ứng 72.910.481 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 96,34699% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không tán thành: 5 tờ phiếu, tương ứng 1.864.418 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 2,46372% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.
- Số phiếu không có ý kiến: 3 tờ phiếu, tương ứng 899.993 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ: 1,18929% trên tổng số phiếu tham gia biểu quyết.

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua 09 nội dung nêu trên.

Những nội dung Đại hội biểu quyết và nhất trí không thông qua: Không.

C. KẾT LUẬN ĐẠI HỘI

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel đã được tổ chức theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Đại hội biểu quyết và thông qua tất cả các vấn đề thuộc nội dung chương trình họp của Đại hội.
2. Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với tỷ lệ biểu quyết là 100%.



Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng Công ty đã hoàn thành tốt đẹp các chương trình đề ra và bế mạc vào hồi 11h50 cùng ngày.

Biên bản Đại hội gồm 10 trang, đã được đọc lại công khai cho toàn thể cổ đông cùng nghe và thống nhất uỷ quyền lại cho Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội cùng ký tên.

Biên bản được lập và thông qua vào hồi 12h00 ngày 23/04/2022.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

LÂM THỊ PHƯƠNG

CHU KIM THOA

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH ĐOÀN - CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN THANH NAM

